|  |  |
| --- | --- |
| CỤC QUÂN HUẤN  **TRUNG TÂM HLQS QUỐC GIA 4** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-TB4 | *Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả huấn luyện Đoàn tuyển thủ bắn súng quân dụng Quân đội**

**tham gia thi đấu Giải AARM-32 năm 2024**

Căn cứ Điều lệ thi đấu Giải bắn súng quân dụng Lục quân Quân đội các nước ASEAN lần thứ 32 năm 2024 và thông báo của Ban tổ chức Giải bắn súng quân dụng Lục quân Quân đội các nước ASEAN (AARM-32) trong Hội nghị Kỹ thuật từ ngày 24/6 ÷ 27/6/2024 tại Philippines;

Trung tâm Huấn luyện quân sự quốc gia 4 báo cáo kết quả huấn luyện Đoàn tuyển thủ bắn súng quân dụng Quân đội tham gia thi đấu Giải AARM-32 năm 2024, như sau:

**I. TỔ CHỨC BIÊN CHẾ**

Tổng quân số: 75 đồng chí (Sĩ quan: 11 đ/c; QNCN: 47 đ/c; Chiến sĩ: 17 đồng chí);

- Quân số biên chế chính thức: 36 đồng chí (Sĩ quan: 06 đồng chí; QNCN: 30 đồng chí);

- Quân số dự tuyển: 39 đồng chí (Sĩ quan: 05 đồng chí; QNCN: 17 đồng chí; Chiến sĩ: 17 đồng chí).

*(Có Danh sách kèm theo)*

**II. VŨ KHÍ TRANG BỊ, ĐẠN**

**1. Vũ khí**

- Đội súng trường: Sử dụng súng trường 5,56mm Ferfrans 20” do Mỹ sản xuất, nhập khẩu năm 2020;

- Đội súng carbine: Sử dụng súng carbine 5,56mm Ferfrans 16” do Mỹ sản xuất, nhập khẩu năm 2020;

- Đội súng máy: Sử dụng súng đại liên 7,62mm MAG 58 do Bỉ sản xuất, nhập khẩu năm 2005, 2008;

- Đội súng ngắn nam, nữ: Sử dụng súng ngắn 7,62mm K14-VN do Nhà máy Z111/Tổng cục CNQP sản xuất.

**2. Đạn**

- Đội súng trường, súng carbine: Sử dụng đạn 5,56 x45 mm HPBT-77 grains do Séc sản xuất, nhập khẩu năm 2022; đạn 5,56 x 45mm SS109-62 grains do Séc sản xuất, nhập khẩu năm 2022;

- Đội súng máy: Sử dụng đạn 7,62 x 51mm (308 WIN) HPBT-168 grains do Séc sản xuất, nhập khẩu năm 2022;

- Đội súng ngắn nam, nữ: Sử dụng đạn 7,62 x 25mm do Việt Nam sản xuất năm 2017, 2021.

**III. TÌNH HÌNH TƯ TƯỞNG**

- Cán bộ, HLV, VĐV của Đoàn yên tâm công tác, xác định rõ vai trò nhiệm vụ được giao. Tích cực luyện tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn;

- Nội bộ Đoàn đoàn kết thống nhất, có quyết tâm, khát vọng được tập luyện và tham gia thi đấu Giải AARM-32 tại Philippines năm 2024.

**IV. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

**1. Đối với VĐV tuyến 1**

- Luyện tập tổng hợp các bài bắn thi đấu theo điều lệ Giải AARM-32 tại Philippines. Tập trung rèn luyện kỹ năng, kỹ thuật động tác bắn ứng dụng, trú trọng luyện tập củng cố các phần bắn còn yếu và rèn luyện thể lực đáp ứng yêu cầu chuyên môn;

- Huấn luyện các bài bắn theo chiến thuật thi đấu;

- Rèn luyện tâm lý cho VĐV gắn với nội dung huấn luyện, kiểm tra ngoài thao trường; huấn luyện ngôn ngữ tiếng Anh, kỹ năng giao tiếp, văn hóa nước Philippines.

**2. Đối với VĐV tuyến 2**

Tổ chức huấn luyện theo kế hoạch, tập trung huấn luyện các nội dung:

- Động tác bắn cơ bản của các loại súng;

- Luyện tập bắn phân đoạn từng phần của bài bắn.

**3. Thể lực**

Huấn luyện thể lực chung, thể lực chuyên môn gắn sát với điều kiện luyện tập, thi đấu của các đội: Chạy tại chỗ kéo dây chun, nâng cao đùi; chạy 100m, chống đẩy ngưng thở, tập cơ lưng bụng; chạy 100m biến tốc, 200m tốc độ và chạy 3.000m vũ trang.

**V. KẾT QUẢ HUẤN LUYỆN**

**A. HUẤN LUYỆN BẮN SÚNG**

**1. Công tác chuẩn bị, bảo đảm huấn luyện**

- Đoàn tuyển thủ bắn súng quân dụng Quân đội tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm kế hoạch huấn luyện đã được Thủ trưởng Cục Quân huấn phê duyệt;

-Kế hoạch, tiến trình biểu, giáo án huấn luyện đầy đủ được phê duyệt theo phân cấp; đăng ký thống kê kết quả huấn luyện bảo đảm đầy đủ theo công tác tham mưu huấn luyện;

- Vũ khí, trang bị, vật chất, thao trường huấn luyện đảm bảo tốt, đáp ứng yêu cầu huấn luyện thành tích cao;

- Bảo đảm tốt nơi ăn, nghỉ; chế độ tiêu chuẩn, chăm sóc sức khỏe, VĐV có thể lực tốt đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ huấn lyện.

**2. Công tác thực hành huấn luyện**

- Kịp thời rút kinh nghiệm khắc phục những điểm còn tồn tại, hạn chế. Rèn luyện động tác bắn cơ bản, nhất là những bài bắn có mục tiêu ở cự ly xa; phương pháp xác định tốc độ gió để điều chỉnh điểm ngắm phân chia thời gian bắn của từng bài bắn;

- Điều chỉnh phương pháp huấn luyện và duy trì điều hành luyện tập; phát huy dân chủ trong huấn luyện, nghiên cứu phát triển ứng dụng các tư thế động tác bắn của từng loại súng trong từng bài bắn;

- Kết hợp rèn luyện thể lực chuyên môn với rèn luyện bản lĩnh cho từng VĐV sát với yêu cầu, nhiệm vụ của từng bài bắn.

**3. Hạn chế**

**3.1. Đội súng trường**

a) Đối với huấn luyện viên: Việc tổ chức duy trì huấn luyện thời điểm đầu còn lung túng, việc rút kinh nghiệm, sửa tập cho vận động viên còn chưa sâu, kỹ.

b) Đối với vận động viên

- Vận động viên tuyến 1: Việc tính toán lượng sửa trước khi bắn còn chưa phù hợp, đặc biệt là lần bắn đầu tiên; chưa mạnh dạn hiệu chỉnh khi điều kiện bắn thay đổi (4/CN Nguyễn Vũ Phương, 3/CN Vũ Văn Được); cụm đạn không thống nhất giữa các tư thế bắn khác nhau nhưng việc nắm và điều chỉnh chưa tốt (4/CN Vũ Văn Ba);

- Vận động viên tuyến 2: Tính toán lượng sửa khi bắn chưa tốt, việc tính toán lượng sửa trước khi bắn còn chưa phù hợp, đặc biệt là lần bắn đầu tiên; giữa các tư thế bắn khác nhau nhưng việc nắm, điều chỉnh chưa tốt (2/CN Nguyễn Bá Lâm); bắn sau vận động còn yếu, tản mát lớn, điểm chạm không thống nhất giữa các lần bắn; tư thế còn rung động theo nhịp tim, nhịp thở (B1 Triệu Văn Huy).

**3.2. Đội súng carbine**

a) Đối với huấn luyện viên: Việc truyền thụ kinh nghiệm huấn luyện cho VĐV chưa thường xuyên; xác định nguyên nhân bắn sai của VĐV có nội dung chưa sát, việc đề ra biện pháp khắc phục hiệu quả chưa cao.

b) Đối với vận động viên

- Vận động viên tuyến 1: Động tác đứng bắn nhanh kết quả chưa ổn định; kỹ năng bắn mục tiêu vận động chưa tốt, phối hợp di súng bám lượng bắn đón với nín thở và tăng cò kết thúc phát bắn chưa nhịp nhàng (2/CN Trần Tiến Anh, 2/CN Lê Văn Thảo);

- Vận động viên tuyến 2: Chưa mạnh dạn ép cò kết thúc phát bắn ở phần đứng bắn, còn biểu hiện đợi đường ngắm ổn định mới kết thúc dẫn tới chộp cò, bắn chậm thời gian (B1 Nguyễn Bá Cố).

**3.3. Đội súng ngắn nam**

a) Đối với huấn luyện viên: Tổ chức rút kinh nghiệm sau luyện tập chưa sâu kỹ; phương pháp huấn luyện có nội dung chưa phù hợp, duy trì huấn luyện còn chưa kiên quyết.

b) Đối với vận động viên:

- Vận động viên tuyến 1: Tự rút kinh nghiệm trong luyện tập và sửa sai của một số VĐV chưa thường xuyên (1//CN Ngô Anh Tuấn);

- Vận động viên tuyến 2: Tư thế động tác, kỹ thuật bắn chưa tốt, nhịp bắn chưa đều dẫn đến kết quả bắn chưa cao (B1 Dương Văn Đạt).

**3.4. Đội súng ngắn nữ**

a) Đối với huấn luyện viên: Phương pháp duy trì huấn luyện, nhất là nội dung thể lực chưa kiên quyết; cách sửa sai cho VĐV ở một số phần bắn chưa hiệu quả; chưa có phương pháp tạo áp lực cần thiết trong huấn luyện và kiểm tra cho VĐV.

b) Đối với vận động viên

- Vận động viên tuyến 1: Việc khắc phục các điểm yếu chưa đạt hiệu quả, nhất là nghiên cứu bắn phân đoạn (1//CN Đinh Thị Thanh Loan);

- Vận động viên tuyến 2: Có nhiều loạt bắn chưa cảm nhận được tay cò, chưa tự rút kinh nghiệm và nhận biết được những viên bắn sai; việc phối hợp tay cò với thời cơ kết thúc phát bắn chưa thuần thục (1/CN Đào Hải Quỳnh).

**3.5. Đội súng máy**

a) Đối với huấn luyện viên: Kết hợp giữa nội dung đã huấn luyện vào luyện tập có phần chưa phù hợp, truyền thụ kinh nghiệm thi đấu còn chưa sâu;

b) Đối với vận động viên

- Vận động viên tuyến 1: Việc sửa gió, khử độ choán của đầu ngắm, độ lóa trên mục tiêu khi bắn ở cự ly xa chưa tốt, nhất là khi bắn trong điều kiện thời tiết tối, tầm nhìn hạn chế (1/CN Nguyễn Minh Quang);

- Vận động viên tuyến 2: Tư thế động tác bắn chưa ổn định, ngưng thở còn yếu, dẫn đến kết quả chưa cao (1/CN Nguyễn Minh Tiến).

**B. HUẤN LUYỆN THỂ LỰC**

**1. Điểm mạnh:** Duy trì huấn luyện thể lực nghiêm túc, khoa học; quá trình huấn luyện thường xuyên kiểm tra đánh giá chất lượng và nâng cao tính cố gắng của từng VĐV trong luyện tập thể lực. Qua kiểm tra, nhận thấy thể lực của VĐV đã được cải thiện và nâng lên đáng kể, đặc biệt là sức bền.

**2. Điểm yếu:** Số ít VĐV rèn luyện còn cầm chừng, kết quả kiểm tra còn chưa đạt chỉ tiêu (2/CN Nguyễn Bá Lâm).

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI**

**1. Công tác chuyên môn**

- Xây dựng điều chỉnh Kế hoạch huấn luyện bảo đảm khoa học; đổi mới tổ chức phương pháp huấn luyện bảo đảm tính vững chắc, chuyên sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Thường xuyên kiểm tra đánh giá kết quả, phân loại chất lượng trình độ chuyên môn của từng VĐV tổ chức rút kinh nghiệm, kịp thời chỉ ra những điểm còn hạn chế cụ thể đến từng VĐV. Tận dụng tối đa điều kiện thao trường, vật chất hiện có, tổ chức huấn luyện sát với nội dung điều lệ và quy chế thi đấu; tập trung huấn luyện mũi nhọn các loại súng có lợi thế và những bài, những VĐV có khả năng đạt huy chương. Kết hợp huấn luyện thể lực với rèn kỹ năng chuyên môn nâng cao sức nhanh, sức mạnh, sức bền phục vụ cho luyện tập kỹ thuật;

- Làm tốt công tác lựa chọn VĐV cho các tuyến, chú trọng lựa chọn VĐV tuyến 1 đảm bảo đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn cao, sức khỏe tốt đáp ứng yêu cầu huấn luyện, thi đấu.

**2. Tổ chức thực hiện**

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, xây dựng ý chí quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chỉ tiêu huấn luyện, thi đấu năm 2024;

- Phân công nhiệm vụ, quy rõ trách nhiệm cho cá nhân gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ để đánh giá năng lực của từng người theo phân cấp;

- Quản lý duy trì nghiêm các chế độ có nền nếp. Chú trọng rèn luyện kỷ luật, tác phong sinh hoạt chính quy;

- Phát huy dân chủ trên tất cả các mặt, xây dựng tinh thần đoàn kết thống nhất cao trong toàn Đoàn;

- Tổ chức bố trí từng tuyến hợp lý. Động viên khen thưởng kịp thời, tạo động lực cho VĐV phấn đấu, rèn luyện để đạt kết quả cao trong huấn luyện, thi đấu./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng HL Kỹ thuật/C55;  - Chỉ huy Đoàn (02);  - Đoàn BS (05);  - Lưu: ĐTTBSQDQĐ. H09.  . | **KT. CHỈ HUY TRƯỞNG**  **PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG - ĐT ĐTTBSQDQĐ**  **Thượng tá Đào Trọng Vĩnh** |